**Họ và tên:** Phạm Thị Minh Hải

**Đơn vị:** Bộ môn Công nghệ Sinh học – Viện CNSHMT

**BÁO CÁO TẬP HUẤN  
DẠY HỌC ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

1. **Mô tả các phương pháp dạy học đang được bản thân/Bộ môn sử dụng và cho biết tính đáp ứng với chuẩn đầu ra của môn học/CTĐT.**

Hiện tại, với vai trò là giảng viên giảng dạy các học phần Công nghệ protein-enzyme và Tiếng Anh cho ngành Sinh học, em xây dựng Rubric đánh giá cho các học phần được thể hiện rõ trong ĐCCTHP và được giới thiệu cho sinh viên ngay buổi học đầu (sinh viên có thể xem trên Elearning). Lộ trình dạy học được tạo trên google form online và để ở chế độ xem không chỉnh sửa cho sinh viên, và các điểm đánh giá được cập nhật trực tiếp trên form.

Các phương pháp được sử dụng hiện nay bao gồm:

* Case-based learning và Problem-based learning: Thảo luận tại lớp (cá nhân hoặc nhóm) theo câu hỏi được đưa ra tại lớp nhằm nâng cao khả năng tổng hợp kiến thức chung và ứng dụng kiến thức vào thực tế. Các phần có thảo luận được đánh dấu trên ĐCCTHP. Hình thức khuyến khích sinh viên là điểm cộng.
* Bài tập online trên Elearning (số lần lặp lại từ 0-5): được ra cuối mỗi chương/chủ đề để sinh viên ôn tập kiến thức đã học, tự đánh giá lại quá trình học của mình. Tuỳ thuộc độ khó của các câu hỏi, số lần lặp lại có thể từ 0-5 và sẽ giảm dần theo thời gian, vừa là khuyến khích sinh viên ôn luyện và đánh giá quá trình học tập của sinh viên có tiến bộ hay không.
* Scientific research team format: Bài tập nhóm trình bày miệng hoặc powerpoint dựa theo các câu hỏi có tính mở rộng so với bài giảng giúp sinh viên nâng cao khả năng tự học, làm việc nhóm, tìm tài liệu, trình bày vấn đề. Mỗi bài tập nhóm sẽ có phần đánh giá gồm 10% là điểm tự đánh giá của nhóm về vai trò của mỗi thành viên trong nhóm đối với kết quả công việc, 20% là điểm đánh giá chéo giữa các nhóm và 70% là điểm đánh giá của giáo viên.

Dựa vào đặc điểm của từng môn, tỷ trọng giữa các phương pháp sẽ khác nhau. Môn Tiếng Anh cho ngành Sinh học đòi hỏi cá nhân phải nỗ lực nhiều vì là môn ngoại ngữ nên lượng bài tập online cá nhân sẽ nhiều hơn. Đối với môn Công nghệ protein-enzyme là môn kỹ thuật, kiến thức yêu cầu cập nhật các công nghệ mới thì bài tập nhóm được ưu tiên hơn bài tập cá nhân.

1. **Lựa chọn 2 phương pháp dạy học (được mô tả trong tài liệu) phù hợp với chuyên môn và xây dựng một ứng dụng cụ thể vào một môn học, đồng thời cho biết tính đáp ứng với CĐR của môn học/CTĐT đối với phương pháp dạy học đó.**

Xây dựng cụ thể các phương pháp cho học phần “Công nghệ protein-enzyme”.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phương pháp dạy học** | **Nội dung** | **Đáp ứng CĐR** |
| 1. Dạy học dựa trên tình huống, cụ thể là phương pháp nghiên cứu nhóm. | Chia lớp thành 4 nhóm với chủ đề “Thiết kế một loại protein/enzyme với khả năng ứng dụng cao, đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay”.  Giáo viên đưa ra các yêu cầu cho thông tin cần cung cấp: Tại sao lại lựa chọn thiết kế loại enzyme này? Tính ứng dụng như thế nào so với nhu cầu xã hội? Đặc điểm sinh học? Phương pháp tách chiết? Phương pháp thu nhận?  Các nhóm sẽ chuẩn bị bài powerpoint lên trình bày tại lớp, nộp bài trình bày cùng điểm đánh giá cá nhận trong nhóm theo Rubric được cung cấp.  Các nhóm sẽ đặt câu hỏi và có phần đánh giá chéo dựa trên Rubric được cung cấp. | Nhằm đáp ứng được mục a, b, c, d trong kết quả học tập mong đợi của học phần. |
| 1. Dạy học dựa trên vấn đề | GV đưa ra một vấn đề, “Tại sao cần nghiên cứu về protein?”  Lớp chia ra 4 nhóm, mỗi nhóm sẽ có 10 phút làm việc nhóm, sau đó đưa thông tin trả lời của nhóm viết lên bảng.  Giáo viên sẽ nhận xét, tổng hợp, đặt câu hỏi, giải thích rõ hơn các ý cho sinh viên để sinh viên nắm rõ vấn đề.  Nhóm làm tốt nhất sẽ được điểm cộng để khuyến khích nhóm. | Nhằm đáp ứng được mục a trong kết quả học tập mong đợi của học phần. |